

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2026/DS-ST
Ngày: 12-5-2026
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Miên

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Dương Thị Sáu
- Ông Trần Văn Tươi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Đỗ Phúc Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 394/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2025 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2026/QĐST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2026/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam);

Địa chỉ trụ sở: I P, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lee Yun H, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần La Ngọc H1, chức vụ: Trưởng phòng tố tụng (theo Quyết định 1622024/QĐ-MAFC ngày 02/4/2024).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Công ty L. Địa chỉ trụ sở: Số B L, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Công ty L: Ông Cò Lê H2, chức vụ: Giám đốc.

Ông Cò Lê H2 ủy quyền lại cho: Ông Bùi Hùng Nam T, sinh năm 2003. Địa chỉ: Số B L, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh. (Giấy ủy quyền số 15/GUQ-2026 ngày 01/4/2026). Có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thành K, sinh năm 1978. Địa chỉ: Đ: Ấp E B, xã B, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/10/2025 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, ông Bùi Hùng Nam Trung đại D cho nguyên đơn trình bày:

Ngày 28/12/2023, Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) (gọi tắt là Công ty Tài chính TNHH MTV M) ký Hợp đồng tín dụng số: 5181908 (gọi tắt là Hợp đồng tín dụng) về việc cấp tín dụng cho ông Nguyễn Thành K khoản vay với số tiền: 38.772.000 đồng (ba mươi tám triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn đồng). Trong đó bao gồm: tiền vay gốc là 36.000.000 đồng và tiền bảo hiểm khoản vay là 2.772.000 đồng. Mục đích vay để tiêu dùng cá nhân; hình thức vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Lãi suất vay: 52%/năm. Thời hạn vay là 30 tháng tính từ ngày 25/01/2024 đến ngày 25/06/2026.

Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 5181908 giữa Công ty Tài chính TNHH MTV M và ông Nguyễn Thành K là hợp đồng được giao kết thông qua hình thức ký kết hợp đồng điện tử. Hợp đồng điện tử này được các bên giao kết thông qua việc ông Nguyễn Thành K đồng ý các điều khoản quy định trên hợp đồng và xác nhận ký hợp đồng bằng cách nhập mã OTP được gửi từ hệ thống qua SMS hoặc email. Sau khi kiểm tra OTP hợp lệ, Công ty TNHH H3 (là đơn vị đã đăng ký Hoạt động cung cấp dịch vụ chứng thực hợp đồng điện tử theo quy định pháp luật Việt Nam) sẽ khởi tạo chữ ký số, thực hiện ký hợp đồng điện tử và lưu trữ hợp đồng điện tử, thông tin khoản vay. Khi đó, phía Công ty TNHH H3 cũng sẽ tự động khởi tạo chữ ký số và thực hiện ký hợp đồng điện tử cho Công ty Tài chính TNHH MTV M.

Sau khi ký kết Hợp đồng tín dụng, ngày 28/12/2023, Công ty Tài chính TNHH MTV M đã tiến hành giải ngân đủ số tiền vay cho ông Nguyễn Thành K theo đúng quy định trong Hợp đồng. Số tiền giải ngân được Công ty Tài chính TNHH MTV M chuyển khoản vào tài khoản do ông Nguyễn Thành K cung cấp tại Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau: Tên tài khoản: NGUYEN THANH KY; số tài khoản: 9933866386; Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam): N (VCB); số tiền giải ngân: 36,000,000 đồng; nội dung: MIRAE ASSET CHUYEN TIEN GN NGUYEN THANH KY HD 5181908.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Thành K đã thanh toán được 11 kỳ với tổng số tiền: 25.827.472 đồng (hai mươi lăm triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn bốn trăm bảy mươi hai nghìn đồng). Trong đó bao gồm: Tiền vay gốc là 9.170.648 đồng; tiền lãi là 16.524.824 đồng; tiền phí thu hộ là 132.000 đồng. Tuy nhiên, từ ngày 25/11/2024, ông Nguyễn Thành K không trả thêm bất cứ khoản tiền nào đối với khoản vay mà phía Công ty Tài chính TNHH MTV M đã giải ngân, không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình, để khoản vay quá hạn.

Công ty đã nhiều lần nhắc nhở, liên hệ qua điện thoại đề nghị ông Nguyễn Thành K tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán nhưng ông Nguyễn Thành K vẫn không có bất kỳ hành động thực tế nào đối với Công ty Tài chính TNHH MTV M. Như vậy, ông Nguyễn Thành K đã không thanh toán đúng hạn theo quy định của Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết, vi phạm nghĩa vụ đối với Công ty Tài chính TNHH MTV M.

Tính đến ngày 12/5/2026, số tiền ông Nguyễn Thành K phải thanh toán là 57.399.583 đồng (năm mươi bảy triệu ba trăm chín mươi chín nghìn năm trăm tám

mười ba đồng). Trong đó: Nợ gốc là 29.601.352 đồng, tiền lãi trong hạn từ kỳ 12 đến kỳ 28 là 13.974.746 đồng; tiền lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn là 12.613.819 đồng; lãi chậm trả lãi trong hạn là 1.209.666 đồng.

Vì vậy, Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) yêu cầu Toà án giải quyết là buộc ông Nguyễn Thành K phải thanh toán toàn bộ khoản vay cho Công ty Tài chính TNHH MTV M tạm tính đến ngày 12/5/2026 với tổng số tiền là: 57.399.583 đồng (năm mươi bảy triệu ba trăm chín mươi chín nghìn năm trăm tám mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc là 29.601.352 đồng, tiền lãi trong hạn từ kỳ 12 đến kỳ 28 là 13.974.746 đồng; tiền lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn là 12.613.819 đồng; lãi chậm trả lãi trong hạn là 1.209.666 đồng. Yêu cầu ông K tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 13/5/2026 đến khi hoàn tất thanh toán theo hợp đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Tây Ninh căn cứ quy định tại Điều 196, Điều 199 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành thực hiện thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của tòa án gồm: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo yêu cầu ông K cung cấp ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam). Tuy nhiên, ông K vắng mặt và không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Tây Ninh phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát cho rằng:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng và các đương sự trong vụ án đã chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đối với ông Nguyễn Thành K. Buộc ông K có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) số tiền tạm tính đến ngày 12/5/2026 là: 57.399.583 đồng (năm mươi bảy triệu ba trăm chín mươi chín nghìn năm trăm tám mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc là 29.601.352 đồng, tiền lãi là 13.974.746; lãi chậm trả lãi trong hạn là 12.613.819 đồng; số tiền lãi chậm trả tính trên lãi quá hạn chưa thanh toán: 1.209.666 đồng. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày 13/5/2026 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 5181908 ngày 28/12/2023.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Các đương sự trong vụ án tranh chấp liên quan đến Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 5181908 ngày 28/12/2023, bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã B, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35, Điều 36; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này được xác định là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Tây Ninh có thẩm quyền xét xử theo thủ tục sơ thẩm.

[2]. Về phạm vi khởi kiện: Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xem xét những nội dung theo yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) được quy định tại

Điều 5, Điều 188 Bộ luật Tố tụng dân sự; những nội dung khác không liên quan đến nội dung khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam), Tòa án không xem xét đến.

[3]. Về xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) do ông Bùi Hùng Nam Trung đại D theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt. Ông Nguyễn Thành K đã được tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ 02 để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo thủ tục chung.

[4]. Về nội dung vụ án:

[4.1]. Xét hình thức, nội dung hợp đồng: Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 5181908 ngày 28/12/2023 được xác lập giữa Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) với ông K trên cơ sở tự nguyện, có nội dung phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội và hình thức phù hợp theo quy định tại Điều 405, Điều 406 của Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử xét thấy đây là hợp đồng hợp pháp, làm căn cứ phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên khi tham gia giao kết hợp đồng.

[4.2]. Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam):

[4.2.1]. Xét yêu cầu trả tiền nợ gốc:

Theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 5181908 ngày 28/12/2023. Nội dung hợp đồng thể hiện, Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) cấp tín dụng cho ông Nguyễn Thành K khoản vay với số tiền: 38.772.000 đồng. Trong đó bao gồm: tiền vay gốc là 36.000.000 đồng và tiền bảo hiểm khoản vay là 2.772.000 đồng. Mục đích vay để tiêu dùng cá nhân; hình thức vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Lãi suất vay: 52%/năm. Thời hạn vay là 30 tháng tính từ ngày 25/01/2024 đến ngày 25/06/2026. Quá trình ký kết hợp đồng, ông K đã thanh toán được 11 kỳ với tổng số tiền: 25.827.472 đồng. Trong đó bao gồm: Tiền vay gốc là 9.170.648 đồng; tiền lãi là 16.524.824 đồng; tiền phí thu hộ là 132.000 đồng. Tuy nhiên, từ ngày 25/11/2024, ông K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng, ông K không trả bất cứ khoản tiền nào đối với khoản vay mà phía Công ty Tài chính TNHH MTV M đã giải ngân, để khoản vay quá hạn. Quá trình giải quyết vụ án, ông K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để ông K đến Tòa án trình bày ý kiến, đưa ra chứng cứ nhằm bảo vệ quyền lợi của ông K đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) nhưng ông K cố tình vắng mặt và không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) cung cấp gồm: Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 5181908 ngày 28/12/2023 có chữ ký số mà ông K đã đăng ký được Công ty TNHH F cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chứng thư số FPT CA; Báo cáo lịch sử thanh toán hợp đồng tín dụng; Báo cáo thu hồi nợ vay hợp đồng tín dụng theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 5181908 ngày 28/12/2023 của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) liên quan đến khoản vay của ông K thì có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) về việc yêu cầu ông K thanh toán số tiền nợ gốc: 29.601.352 đồng.

[4.2.2]. Xét yêu cầu tính lãi của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam): Lãi suất cho vay, lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp

đồng tín dụng số 5181908 ngày 28/12/2023 do các bên tự nguyện thỏa thuận và phù hợp Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) khởi kiện yêu cầu ông K thanh toán số tiền nợ lãi quá hạn tính đến ngày 12/5/2026, với số tiền nợ lãi trong hạn từ kỳ số 12 đến kỳ 28 là 13.974.746; tiền lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn là 12.613.819 đồng; số tiền lãi chậm trả lãi là 1.209.666 đồng là có căn cứ chấp nhận. Đồng thời, cần tiếp tục duy trì mức lãi suất cho vay, lãi suất quá hạn theo Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 5181908 ngày 28/12/2023 được ký kết giữa Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) với ông K cho đến khi ông K thanh toán xong số tiền nợ gốc, nợ lãi cho Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam).

Từ những phân tích tại mục [4.2.1] và [4.2.2], Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam), cũng như chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Buộc ông K có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) tạm tính đến ngày 12/5/2026 với tổng số tiền là: 57.399.583 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 29.601.352 đồng, tiền lãi trong hạn từ kỳ 12 đến kỳ 28 là 13.974.746 đồng; tiền lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn là 12.613.819 đồng; số tiền lãi chậm trả tính trên lãi quá hạn chưa thanh toán: 1.209.666 đồng. Ông K còn có nghĩa vụ chịu lãi phát sinh từ ngày 13/5/2026 đến khi hoàn tất thanh toán theo hợp đồng.

[6]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Thành K phải chịu án phí theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điều 35, Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 405, Điều 406, Điều 463, 465, 466 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 90, 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đối với ông Nguyễn Thành K.

Buộc ông Nguyễn Thành K có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) số tiền tạm tính đến ngày 12/5/2026 là: 57.399.583 đồng (năm mươi bảy triệu ba trăm chín mươi chín nghìn năm trăm tám mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc là 29.601.352 đồng, tiền lãi (từ kỳ 12 đến 28) là 13.974.746; tiền lãi trên dư nợ

gốc bị quá hạn là 12.613.819 đồng; số tiền lãi chậm trả tính trên lãi quá hạn chưa thanh toán: 1.209.666 đồng.

2. Kể từ ngày 13/5/2026, ông Nguyễn Thành K còn phải chịu lãi phát sinh cho Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) theo thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 5181908 ngày 28/12/2023 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Thành K phải chịu số tiền 2.869.979 đồng (hai triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn chín trăm bảy mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) số tiền 1.066.191 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số số 0012043 ngày 13/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu vực 4 - Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh
(Phòng THADS khu vực 4 - Tây Ninh);
- Các đương sự;
- Lưu: HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Miên